

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 246/2017/HSST
Ngày 29/11/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Linh Chi;

2. Bà Đinh Thị Ngọc Châu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 165/2017/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Hoàng Cảnh C; sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện cư trú: Phường N, quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa: 11/12; Cha: Không biết tên; Mẹ: Hoàng Thị H; Vợ: Danh Thái Phương D; Có 02 con: lớn 05 tuổi và con nhỏ 02 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 30/5/2017; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Đàm Diệu K, sinh năm 1963

Địa chỉ: phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn yêu cầu vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 16 giờ 50 phút ngày 22/5/2017, Hoàng Cảnh C điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 52U1- 4627 đi trên nhiều tuyến đường trên địa bàn Quận 1 tìm kiếm người có tài sản nhưng sơ hở để thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Khi đến trước cửa Tây chợ Bến Thành (đoạn đường Phan Chu Trinh, phường Bến Thành, Quận 1), C phát hiện bà Đàm Diệu K đang đi bộ từ lòng đường đi lên lề đường, trên cổ bà K có đeo 01 sợi dây chuyền và mặt dây chuyền. C điều khiển xe chạy ngược chiều trên lề đường áp sát bà K, dùng tay trái giật sợi dây chuyền của bà K đang đeo trên cổ, rồi tăng ga chạy xuống lòng đường Phan Chu Trinh và điều khiển xe bỏ chạy về hướng đường Lê Thánh Tôn để tẩu thoát.

Sau khi tẩu thoát, Hoàng Cảnh C điều khiển xe chạy đến đường Ngô Thời Nhiệm, Quận 3, lấy sợi dây chuyền vừa cướp giật được ra xem và đeo vào cổ, còn mặt dây chuyền thì bị rớt ở đâu không rõ. Sau đó, C đi đến tiệm cầm đồ Kim Duy, Phường N, Quận M bán cho bà Nguyễn Thị Thanh V với giá là 4.500.000 đồng và đã tiêu xài hết.

Sau khi bị cướp giật tài sản, bà K đến Công an phường Bến Thành, Quận 1 trình báo sự việc. Công an phường Bến Thành đã liên hệ với Ban quản lý chợ Bến Thành trích xuất camera, qua đó xác định, vào lúc 17 giờ 09 phút, ngày 22/5/2017, có đối tượng thanh niên mặc quần Jean lửng màu xanh nhạt, áo khoác dài tay màu trắng sọc đen, đội nón bảo hiểm màu xám có sọc đen, đeo khẩu trang, đi dép nhựa tổ ong màu trắng điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Viva, biển kiểm soát 52U1-4627 thực hiện hành vi cướp giật sợi dây chuyền của bà Đàm Diệu K.

Vào lúc 17 giờ 30 ngày 29/5/2017, tổ tuần tra Công an phường Bến Thành trên đường đi tuần tra, khi đến trước giao lộ Trương Định - Lê Lai, phường Bến Thành, Quận 1, thì phát hiện Hoàng Cảnh C đang điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 52U1-4627 có đặc điểm nhận dạng giống đối tượng thanh niên cùng phương tiện đã thực hiện vụ cướp giật sợi dây chuyền của bà K nên đã tiến hành kiểm tra và mời Hoàng Cảnh C về trụ sở Công an phường Bến Thành để làm việc. Qua điều tra, Hoàng Cảnh C đã khai nhận hành vi phạm tội nên lập hồ sơ, cùng phương tiện phạm tội chuyển Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 để tiếp nhận xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Hoàng Cảnh C đã thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên, lời khai của C phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng, hình ảnh trích xuất từ camera và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ

quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 thu thập được.

Đối với bà Nguyễn Thị Thanh V không thừa nhận việc đã mua sợi dây chuyền do Hoàng Cảnh C cướp giật được, nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 không có cơ sở để xử lý.

Theo Bản kết luận định giá số 090/KLĐGTS ngày 28/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Từ chối định giá tài sản là 01 sợi dây chuyền màu vàng có mặt dây chuyền gắn đá màu trắng do không xác định trọng lượng và giá trị của tài sản nên không cung cấp được giá cho Hội đồng để làm cơ sở trả lời kết quả định giá tài sản cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1.

Vật chứng vụ án: 01 sợi dây chuyền màu vàng có mặt dây chuyền gắn đá màu trắng, bà K khai mua năm 2015, trị giá khoảng 20.000.000 đồng, hiện chưa thu hồi được.

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Suzuki Viva, màu xanh, biển kiểm soát 52U1-4627. Qua xác minh, xe mô tô trên do bà Cao Thị Hà T đứng tên chủ sở hữu. Năm 2006, bà T đã bán chiếc xe mô tô trên cho 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) có làm hợp đồng công chứng mua bán xe tại Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 10. Hoàng Cảnh C khai mượn chiếc xe trên của 01 người đàn ông tên T (không rõ lai lịch). Hiện Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ.

+ Thu giữ của Hoàng Cảnh C: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng; 01 nón bảo hiểm loại thể thao màu xám có sọc đen; 01 áo khoác dài tay màu trắng có sọc màu đen; 01 quần Jean lửng màu xanh nhạt; 01 khẩu trang y tế màu xám; 01 đôi dép tổ ong bằng nhựa màu trắng.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Đàm Diệu K yêu cầu Hoàng Cảnh C bồi thường số tiền 20.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 169/CT-VKS ngày 09 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hoàng Cảnh C về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, Khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Hoàng Cảnh C phạm tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt Hoàng Cảnh C từ 03 (ba)

năm đến 04 (bốn) năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo đồng ý bồi thường cho người bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án. Các vật chứng khác là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo khai nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, không bào chữa, không tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo khai báo lại một cách đầy đủ, đúng sự thật diễn biến việc phạm tội như cơ quan tiến hành tố tụng đã chứng minh nên có đủ căn cứ kết luận: Hoàng Cảnh C dùng thủ đoạn nguy hiểm sử dụng xe mô tô làm phương tiện cướp giật của bà Đàm Diệu K 01 sợi dây chuyền màu vàng có mặt dây chuyền gắn đá màu trắng. Hành vi phạm tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với dữ liệu trích xuất từ camera ghi hình. Tài sản chiếm đoạt tuy không thu hồi được nhưng bị cáo xác định bị cáo đã đem tiêu thụ được số tiền 4.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, bị cáo đã có dự mưu trước điều khiển xe máy qua nhiều tuyến đường mục đích tìm tài sản để cướp giật, bán lấy tiền tiêu xài. Hành vi phạm tội rất liều lĩnh, công khai, nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của người khác giữa nơi công cộng và nhiều người đang tham gia giao thông. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản

của người bị hại, thủ đoạn và phương thức thực hiện có thể gây thiệt hại về sức khỏe, tính mạng của người bị hại và những người tham gia giao thông khác. Gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương nên cần xử phạt nghiêm để giáo dục và răn đe.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ giá trị tài sản đã chiếm đoạt cho người bị hại, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5] Phần bồi thường dân sự: Người bị hại bà K yêu cầu bồi thường số tiền là 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho bà K. Hội đồng xét xử ghi nhận, buộc bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho người bị hại.

[6] Xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, số imei 1: 359929/07/072399/1, số imei 2: 359930/07/072399/9 không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án.

+ 01 nón bảo hiểm loại thể thao màu xám có sọc đen; 01 áo khoác dài tay màu trắng có sọc màu đen; 01 khẩu trang y tế màu xám; 01 đôi dép tổ ong bằng nhựa; 01 quần Jean lửng màu xanh nhạt, không có giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

+ Tiếp tục đăng tin trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 30 ngày, để tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Suzuki Viva, màu xanh, bảng số 52U1- 4627, số máy: E418-VN123964, số khung BE42F-VN123964. Nếu tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu, nếu không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 đĩa DVD ghi hình ảnh bị cáo C thực hiện hành vi cướp giật là chứng cứ quan trọng nên tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Cảnh C phạm tội “ Cướp giật tài sản”

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Cảnh C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án là ngày 29/11/2017.

- Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự và Điều 589 Bộ luật dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của Hoàng Cảnh C bồi thường cho bà Đàm Diệu K số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, hàng tháng bị cáo còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Giao cho Cơ quan thi hành án dân sự thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu đối với xe máy 01 chiếc xe mô tô hiệu Suzuki Viva, màu xanh, bảng số 52U1- 4627, số máy: E418-VN123964, số khung BE42F-VN123964 do bà Cao Thị Hà T đứng tên chủ sở hữu. Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày đăng thông báo nếu tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại tài sản trên. Quá thời hạn này mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu tài sản trên để sung quỹ Nhà nước.

+ Trả lại cho bị cáo C 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, số imei 1: 359929/07/072399/1, số imei 2: 359930/07/072399/9, nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án.

+ Tiêu hủy 01 nón bảo hiểm loại thể thao màu xám có sọc đen; 01 áo khoác dài tay màu trắng có sọc màu đen; 01 khẩu trang y tế màu xám; 01 đôi dép tổ ong bằng nhựa màu trắng; 01 quần Jean lửng màu xanh nhạt.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 264/17/PNK ngày 20/8/2017 của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an Quận 1).

- Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

- Áp dụng Điều 231, Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Đường sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Nhật Minh